

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2204 /TCT-CS
V/v chính sách thuế GTGT.

Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2024

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Hà Nội.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 87358/CTHN-TTHT ngày 13/12/2023 của Cục Thuế thành phố Hà Nội về chính sách thuế GTGT. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 21 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đối tượng không chịu thuế GTGT.

Căn cứ Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế suất 0%.

Căn cứ khoản 2 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 9 của Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng quy định về các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0%.

Căn cứ Điều 4 Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội quy định về giải thích thuật ngữ.

Căn cứ Điều 49 Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 14 Điều 1 của Luật số 07/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2023) quy định về đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 3 Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 03/05/2007 của Chính phủ quy định về giải thích từ ngữ sản phẩm phần mềm, phần mềm ứng dụng.

Căn cứ Điều 9 Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 03/05/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật công nghệ thông tin về công nghiệp công nghệ thông tin quy định về hoạt động công nghiệp phần mềm.

Căn cứ Điều 3 Thông tư số 13/2020/TT-BTTTT ngày 03/7/2020 của Bộ Thông tin & Truyền thông quy định về quy trình sản xuất sản phẩm phần mềm.

Căn cứ các quy định hướng dẫn nêu trên, trường hợp Công ty Cổ phần Kalapa xuất khẩu sản phẩm phần mềm, dịch vụ phần mềm theo quy định của pháp luật thì



thuộc đối tượng áp dụng thuế suất thuế GTGT là 0% nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC.

Trường hợp cơ quan có thẩm quyền xác định Công ty có hoạt động chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ ra nước ngoài thì thuộc trường hợp không áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính.

Tổng cục Thuế có ý kiến đề Cục Thuế thành phố Hà Nội được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCTr Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Vụ/ đơn vị: PC, KK&KTT;
- Website TCT;
- Lưu: VT, CS (3b). *tu*

(4/3)

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH**



Phạm Thị Minh Hiền

3612

